

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẬP THẠCH  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2018/HSST  
Ngày 27 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Nga

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Ông Nguyễn Văn Sâm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Minh Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2018/TLST-HS ngày ngày 13 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh T, sinh ngày 04/9/1981, tại tỉnh V

Nơi ĐKKTTT và cư trú: thôn V, xã X, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L; con bà: Phạm Thị T; vợ: Cầm Thị H; con: có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: có 01. Tại Bản án số 47/2016/HSST ngày 03/11/2016 của TAND huyện L, tỉnh V xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/4/2018 – chưa được xóa án tích); tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2018 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Cầm Thị H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn V, xã X, huyện L, tỉnh V, vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Đỗ Văn S, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ dân phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh V, vắng mặt.

- Điều tra viên được triệu tập tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn A - Công tác tại Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 16/8/2018, Nguyễn Minh T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda màu đỏ - đen, biển kiểm soát 88D1-173.25 từ nhà xuống thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ. T mua của người này 2.000.000đ tiền ma túy – heroine. Trên đường về, T chia nhỏ gói ma túy vừa mua được ra làm 3 túi nilon nhỏ màu trắng, trong đó có 01 túi nilon bên trong chứa 3 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc của bao thuốc lá. Số ma túy này T đút trong một ống nhựa dán băng dính đen bên ngoài. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi về đến khu vực cổng trường THPT Triệu Thái, thị trấn Lập Thạch có anh Đỗ Văn S hỏi đi nhờ xe nên T đồng ý. Khi đến ngã tư đèn xanh đỏ gần trường THPT Ngô Gia Tự, anh S bảo T dừng lại để xuống xe. Khi anh S vừa xuống xe thì lực lượng Công an huyện Lập Thạch đến kiểm tra. Do hoảng sợ nên T vứt ống nhựa bên trong chứa ma túy của mình xuống mặt đường cạnh chỗ T và S đứng nhưng bị Cơ quan Công an phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: thu tại vị trí mặt đất bắt giữ T 01 ống nhựa dán băng dính màu đen bên trong có chứa 03 túi nilon gồm 02 túi nilon bên trong chứa chất bột cục màu trắng và 01 túi nilon bên trong chứa 03 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc màu vàng chứa chất bột cục màu trắng (T khai nhận chất bột màu trắng là ma túy – heroine).

Thu giữ trên người T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen, viên đỏ đã cũ có số IMEI: 359430064730928; 01 xe máy nhãn hiệu Honda màu đỏ - đen, biển kiểm soát 88D1-17325 đã cũ và số tiền 1.800.000đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch ra Quyết định trưng cầu giám định. Ngày 20/8/2018, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc có văn bản số 1139/KLGD kết luận: *Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 5,4009g (năm phẩy bốn không không chín gam, không kể bao bì). Khối lượng Heroine trong 5,4009g mẫu là 4,6555g (bốn phẩy sáu năm năm gam). Mẫu vật hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói A1 = 4,8545g.*

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Minh T khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do T mua của một người đàn ông ở thành phố Vĩnh Yên vào buổi chiều ngày 16/8/2018 với giá 2.000.000đồng. Trên đường về T chia nhỏ số ma túy trên để bản thân sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện ma túy nhằm để kiếm lời. Tại phiên tòa, bị cáo thay đổi lời khai, bị cáo mua ma túy và chia nhỏ để bản thân sử dụng, không nhằm mục đích bán kiếm lời.

Tại bản cáo trạng số: 74/CT- VKS-MT ngày 09 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Nguyễn Minh T về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Nguyễn Minh T, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng Điểm i Khoản 2 Điều 251, Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 7 năm 6 tháng tù đến 8 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng vụ án; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát; bị cáo không có lời bào chữa nào khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh T không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã

truy tố. Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; căn cứ vào lời trình bày, đối chất tại phiên của Điều tra viên trực tiếp lấy lời khai của T trong quá trình điều tra thấy rằng: Không có căn cứ chuyển tội danh cho bị cáo từ tội Mua bán trái phép chất ma túy sang tội Tàng trữ trái phép chất ma túy như ý kiến, lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Vì, bị cáo là người đã trưởng thành, có nhận thức đầy đủ về hành vi của mình, trong quá trình điều tra bị cáo không bị Cơ quan điều tra ép cung, dùng nhục hình, mớm cung, lời khai khi bị bắt giữ và các bản tự khai của bị cáo trước cơ quan điều tra là hoàn toàn khách quan, đúng sự thật; bản thân bị cáo cũng đã có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy nên bị cáo nhận thức được đầy đủ về tính nghiêm trọng của hành vi của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố bị cáo Nguyễn Minh T tội Mua bán trái phép chất ma túy là có là đúng và có căn cứ.

[2] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh T không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, lời khai của người chứng kiến, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/8/2018, tại Tổ dân phố Văn Sơn, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Lập Thạch phát hiện Nguyễn Minh T đang có hành vi cất giấu 5,4009g ma túy – heroine để bản thân sử dụng và bán cho những người nghiện khác khi có nhu cầu để kiếm lời. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng cùng nhiều tài sản khác có liên quan.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Minh T đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều luật quy định: “ *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

...

*i) Heroine...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”*

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là táo bạo, nguy hiểm cho xã hội, vì hám lời, lười lao động nên bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa

phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Mặc dù các hành vi liên quan đến ma túy đã được tuyên truyền giáo dục nhiều, song các tội phạm trên cũng chưa giảm, diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn. Do vậy, việc đưa bị cáo Nguyễn Minh T ra xét xử lưu động công khai tại khu dân cư là cần thiết, có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật trong nhân dân và phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, giữ vững an ninh tại địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa bị cáo quanh co chối tội, không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo T đã có một tiền án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, nhưng qua lần bị xử lý đó bị cáo không lấy đó làm bài học để tự tu dưỡng bản thân mà lại tái phạm với lỗi cố ý nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Do vậy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về áp dụng hình phạt bổ sung: theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo T thấy rằng: bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm, thu nhập ổn định, không có tài sản. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T: Bản thân T không xác định được cụ thể địa chỉ, họ tên, nhân thân, lý lịch của đối tượng bán ma túy cho mình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiến hành xác minh, xử lý là phù hợp.

Đối với Đỗ Văn S, là người đi nhờ xe của T. Quá trình điều tra xác định S không biết việc T mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời nên Cơ quan điều tra không đề cập, xử lý là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Bao gói niêm phong chất ma túy- heroine, ký hiệu A1 = 4,8545g do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Số tiền 1.800.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu viettel màu đen viền đỏ đã cũ có số IMEI: 359430064730928 là tài sản riêng của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da màu đỏ - đen đã cũ, Biển kiểm soát 88D1-17325 là tài sản của chị Cẩm Thị H (vợ của bị cáo). Ngày 16/8/2018, T mượn chiếc xe trên của chị H để đi giải quyết việc riêng. Việc T sử dụng chiếc xe máy trên để thực hiện hành vi phạm tội chị H không biết. Do vậy, ngày 18/10/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chị H chiếc xe trên là đúng sở hữu, hợp pháp, cần xác nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào: Điểm i Khoản 2 Điều 251, Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/8/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu, tiêu hủy bao gói niêm phong chất ma túy- heroin, ký hiệu A1 = 4,8545g do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả sau giám định là vật Nhà nước cầm lưu hành;

- Trả lại bị cáo Nguyễn Minh T: Số tiền 1.800.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu viettel màu đen viền đỏ đã cũ có số IMEI: 359430064730928 là tài sản riêng của bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

*(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2018).*

Xác nhận ngày 18/10/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lập Thạch đã trả lại cho chị Cẩm Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da màu đỏ đen đã cũ, Biển kiểm soát 88D1-17325 là đúng sở hữu, hợp pháp.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã X;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Nga**